



1. MÔN NGỮ VĂN

A. NỘI DUNG ÔN TẬP

I. PHẦN ĐỌC HIỂU

1. Ôn tập kiến thức:

- Kiến thức, kĩ năng đọc hiểu Thơ (thơ tự do; thơ bốn chữ, năm chữ; thơ sáu chữ, bảy chữ; thơ lục bát; thơ song thất lục bát); Truyện thơ nôm, truyện ngắn.

- Ôn luyện thêm một số văn bản ngoài sách giáo khoa cùng thể loại.

2. Yêu cầu:

- Nhận biết một số yếu tố hình thức, nội dung của văn bản: thể loại, đề tài, chủ đề, ...
- Biết cảm thụ về chi tiết, hình ảnh, nhân vật tiêu biểu trong văn bản.
- Liên hệ được vấn đề đời sống khi tìm hiểu văn bản.
- Nêu được ý nghĩa, bài học cho bản thân sau khi đọc văn bản.
- Nhận biết kiến thức tiếng Việt được sử dụng trong văn bản.

II. PHẦN TIẾNG VIỆT

1. Ôn tập kiến thức:

- Toàn bộ kiến thức tiếng Việt đã học ở lớp 6,7,8,9.

2. Yêu cầu:

- Nắm vững kiến thức cơ bản: khái niệm, đặc điểm, công dụng của các kiến thức trên.
- Chỉ ra và nêu tác dụng của các yếu tố tiếng Việt trong đoạn ngữ liệu cụ thể.

III. PHẦN VIẾT

1. Ôn tập kiến thức:

- Viết bài văn nghị luận xã hội về một ý kiến, nhận định.
- Viết bài văn nghị luận xã hội về một vấn đề cần giải quyết.
- Viết đoạn văn ngắn phân tích, cảm nhận về một hình ảnh thơ, khổ thơ; phân tích nhân vật, chi tiết, một khía cạnh nội dung, nghệ thuật... trong tác phẩm truyện.

2. Yêu cầu:

- Nắm vững kĩ năng viết bài văn nghị luận xã hội, có bố cục 3 phần rõ ràng, đúng thể loại
- Nắm vững kĩ năng viết đoạn văn phân tích và cảm nhận (diễn dịch, quy nạp, phối hợp, song song). Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn, nội dung rõ ràng, diễn đạt lưu loát.

B. ĐỀ MẪU MINH HỌA

I. ĐỌC HIỂU (4 điểm)



KHÁT VỌNG

Chuyện kể rằng

Có quả trứng đại bàng

Rơi vào ổ gà đang ấp

Khi nở ra cùng với bầy gà

Đại bàng con ngượng ngùng chiêm chiếp

Nhảy bay loạng choạng sân nhà.

Không ai nói với đại bàng về những chân trời xa

Về những đại ngàn bí mật

Nên nó vẫn hồn nhiên bới đất

Chỉ có khát vọng mơ hồ

Lâu lâu lại cồn cào trong ngực...

Làm sao mà ai biết

Mình đã bắt đầu từ quả trứng nào đây

Sao không thử một lần vỗ cánh tung bay?...

(Đăng Hồng Thiệp, Thơ Sông Lam, trang 247, NXB Hội nhà văn, 2017)

Câu 1. Xác định thể thơ của bài thơ trên. Nêu dấu hiệu nhận biết thể thơ đó.

Câu 2. Trong ngữ liệu, đại bàng con có những hành động, việc làm gì khi ở cùng bầy gà?

Câu 3. Nêu hiệu quả của các từ láy được sử dụng trong đoạn thơ in đậm.

Câu 4. Theo em, nếu không thử một lần vỗ cánh tung bay thì đại bàng sẽ thế nào?

Câu 5. Thông điệp nào trong bài thơ có ý nghĩa nhất với em? Vì sao?

II. VIẾT (6 điểm)

Câu 1 (2 điểm). Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích bài thơ *Khát vọng* được trích dẫn ở phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4 điểm). Viết bài văn (khoảng 400 chữ) trình bày suy nghĩ của em về vấn đề: *Khát vọng nuôi dưỡng ước mơ đối với mỗi người trong cuộc sống.*

CHÚC CÁC CON HỌC SINH ÔN TẬP TỐT!